

Bản án số: 167/2020/HS-ST
Ngày 25-8-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Văn Hưng;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đào Văn Nô;
2. Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Lê - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Phan Tấn Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 151/2020/HSST ngày 10 tháng 7 năm 2020 về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 174/2020/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Hà Văn Kh, sinh năm 1994 tại Sóc Trăng; thường trú: Số 378, ấp S, xã Ph, huyện L, tỉnh Sóc Trăng; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: Lớp 6/12; con ông Hà Văn M, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1968. Bị can có 03 anh, em, lớn nhất sinh năm 1992; nhỏ nhất sinh năm 1996; chưa vợ, con;

Tiền sự: Không.

Tiền án: Bản án số 269/2014/HS-ST ngày 31/7/2014 của TAND quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh xử phạt 01 (Một) năm tù về tội Cưỡng đoạt tài sản (*chấp hành xong hình phạt tù ngày 04/4/2015 nhưng chưa thi hành xong phần án phí hình sự sơ thẩm*).

Tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/3/2020 cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

2. Bị hại:

2.1 Bà Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 2000; thường trú: Số 283/B, ấp Đ, xã B, huyện Th, tỉnh Đồng Tháp; tạm trú: Nhà trọ chú Nam, Ấp 1A, xã H, huyện Ph, tỉnh Bình Dương; có mặt.

2.2 Ông Danh Đ, sinh năm 1994; thường trú: Ấp H, xã M, huyện Th, tỉnh Kiên Giang; tạm trú: Khu phố L, phường B, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

3. Người làm chứng:

3.1 Bà Thị Sà O, sinh năm 1991; vắng mặt.

3.2 Ông Trịnh Văn Th, sinh năm 1979; vắng mặt.

3.3 Bà Trịnh Thị H, sinh năm 1990; vắng mặt.

3.4 Ông Trần Văn L, sinh năm 1996; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Hà Văn Kh là đối tượng không có nghề nghiệp và sống lang thang không có nơi cư trú ổn định. Bị cáo Kh quen đối tượng tên Ph (không rõ nhân thân lai lịch) thông qua mạng xã hội Facebook. Ph thỏa thuận với bị cáo Kh nếu ai cần vay tiền thì hướng dẫn họ mua xe mô tô trả góp và giao xe cho Kh thế chấp vay tiền. Sau khi lấy được xe thì bị cáo Kh giao cho Ph bán rồi chia tiền. Từ ngày 15/01/2020 đến ngày 16/01/2020, bị cáo Kh và Ph đã thực hiện 02 vụ “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” trên địa bàn thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương như sau:

- Vụ thứ Nhất: Ngày 07/01/2020, ông Danh Đ tâm sự với bạn tên Thị Sà O về việc có nhu cầu vay tiền thì bà O cho ông Đ số điện thoại của bị cáo Kh. Lý do là trước đó bị cáo Kh có nói cho bà O biết mình đang làm việc tại Ngân hàng FE-CREDIT. Sau đó, ông Đ gọi điện thoại cho bị cáo Kh nói về việc cần vay số tiền 20.000.000 đồng thì bị cáo Kh hướng dẫn ông Đ mang giấy chứng minh nhân dân và sổ hộ khẩu đến cửa hàng xe máy Hoàng Thịnh Phát thuộc phường Hội Nghĩa, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương mua xe mô tô trả góp rồi giao xe để bị cáo Kh thế chấp vay tiền đưa lại cho ông Đ. Khoảng 20 giờ ngày 15/01/2020, bị cáo Kh và ông Đ đến cửa hàng xe máy Hoàng Thịnh Phát nhưng bị cáo Kh đứng bên ngoài còn ông Đ đi vào Cửa hàng xe máy Hoàng Thịnh Phát gặp ông Trần Văn L là nhân viên của Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng để vay tiền. Sau đó ông Đ gặp ông Trịnh Văn Th là chủ cửa hàng xe máy Hoàng Thịnh Phát mua xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Anpha, màu đỏ, số khung: RLHJA3915KY432747, số

máy: JA39-1303241 với giá 20.000.000 đồng. Sau khi ông Đ giao xe và giấy tờ mua bán thì bị cáo Kh điều khiển xe mô tô vừa chiếm đoạt được của ông Đ đến khu vực quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh giao cho một nam thanh niên tên Phúc (không rõ nhân thân lai lịch) là người do Ph nhờ đến lấy xe. Ph đưa cho bị cáo Kh số tiền 500.000 đồng. Ông Đ nhiều lần gọi điện hỏi về số tiền vay nhưng không liên lạc được. Đến ngày 15/3/2020, ông Đ đến Công an phường Hội Nghĩa trình báo vụ việc.

Tại Kết luận định giá số 103/KLTS-TTHS ngày 16/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản thị xã Tân Uyên kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Anpha, màu đỏ, không biển số, số khung: RLHJA3915KY432747, số máy: JA39-1303241 trị giá 20.000.000đ (*Hai mươi triệu đồng*).

- Vụ thứ Hai: Ngày 14/01/2020 bà Nguyễn Thị Kim L cần vay số tiền 20.000.000 đồng nhưng không biết vay ở đâu nên nói với bạn tên Thị Sà O thì bà O cho số điện thoại của bị cáo Kh. Sau đó, bà L gọi điện thoại nhờ bị cáo Kh giúp vay tiền. Bị cáo Kh có ý định chiếm đoạt tài sản nên hướng dẫn bà L mua xe mô tô trả góp tại cửa hàng Hoàng Thịnh Phát thuộc phường Hội Nghĩa, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 16/01/2020, bà L cùng với bà O đến cửa hàng xe máy Hoàng Thịnh Phát gặp bà Trần Thị H là nhân viên của Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng để vay tiền. Sau đó bà L gặp ông Trịnh Văn Th là chủ cửa hàng xe máy Hoàng Thịnh Phát mua chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Anpha, màu đỏ, số khung: RLHJA3915KY238302, số máy: JA39E1098642, biển số 66B1-629.95 với giá 19.500.000 đồng. Sau khi nhận xe và giấy tờ mua bán xe thì bị cáo Kh điều khiển xe mô tô chiếm đoạt được của bà L đến khu vực gần vòng xoay Kim Hằng thuộc phường Khánh Bình, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương giao cho 02 đối tượng (không rõ nhân thân lai lịch) đi trên xe ô tô tải (không rõ biển số) do Ph cử đến rồi nhận số tiền 300.000 đồng. Bà L nhiều lần gọi điện thoại hỏi thì Kh giả vờ nói chưa vay được tiền, khi nào vay được sẽ đưa cho bà L. Sau nhiều lần gọi điện nhưng không liên lạc được nên ngày 17/02/2020, bà L đã đến Công an phường Hội Nghĩa trình báo vụ việc.

Theo Kết luận định giá số 104/KLTS-TTHS ngày 16/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản thị xã Tân Uyên kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Anpha, màu đỏ, không biển số, số khung: RLHJA3915KY238302, số máy: JA39E1098642 trị giá 19.500.000đ (*Mười chín triệu năm trăm nghìn đồng*).

Công an phường Hội Nghĩa tiến hành xác minh và ngày 14/3/2020 mời bị cáo Hà Văn Kh đến làm việc. Bị cáo Kh khai nhận toàn bộ hành vi lừa đảo chiếm đoạt xe mô tô của ông Danh Đ và bà Nguyễn Thị Kim L. Công an phường Hội Nghĩa chuyển hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên thụ lý theo thẩm quyền.

Cáo trạng số 159/CT-VKSTU ngày 09 tháng 7 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên truy tố bị cáo Hà Văn Kh về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hà Văn Kh phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”;

- Về hình phạt: Căn cứ vào khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g và h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự đề nghị Hội đồng xét xử phạt bị cáo Hà Văn Kh từ 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng đến 03 (Ba) năm tù.

- Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ các điều 46 và 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên:

 - + Buộc bị cáo phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính 800.000 đồng;

 - + Trả lại cho bị cáo 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Hà Văn Kh;

 - + Trả lại cho bà Nguyễn Thị Kim L 01 biển số xe mô tô 66B1-629.95.

- Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Hà Văn Kh phải bồi thường cho ông Danh Đen số tiền 20.000.000 đồng và bà Nguyễn Thị Kim L số tiền 22.500.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu và đồng ý bồi thường cho ông Danh Đ số tiền 20.000.000 đồng và bà Nguyễn Thị Kim L số tiền 22.500.000 đồng.

Quá trình điều tra, bị hại Danh Đen trình bày:

Ông Đen có nói với bà Thị Sà O biết về việc cần vay tiền thì bà O cho số điện thoại của bị cáo Hà Văn Kh. Sau đó ông Đ gọi điện thoại nói về việc nhờ vay giúp số tiền 20.000.000 đồng thì bị cáo Kh hướng dẫn ông Đen đem chứng minh nhân dân và sổ hộ khẩu đến cửa hàng xe máy Hoàng Thịnh Phát thuộc phường Hội Nghĩa, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương mua xe trả góp rồi giao xe cho Kh mang thế chấp để vay tiền đưa lại cho ông Đ. Ngày 15/01/2020, ông Đ đến cửa hàng xe máy Hoàng Thịnh Phát mua chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Anpha, màu đỏ, số khung: RLHJA3915KY432747, số máy: JA39-1303241 với giá 20.000.000 đồng. Sau đó ông Đ giao xe và giấy tờ mua bán xe cho bị cáo Kh. Tuy nhiên, bị cáo Kh không giao tiền, cũng không trả xe, gọi nhiều lần nhưng không liên lạc được nên ngày 15/3/2020 ông Đ đến Công an phường Hội Nghĩa trình báo vụ việc. Đề nghị Tòa án buộc bị cáo Kh phải bồi thường cho ông Đen số tiền 20.000.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị hại Nguyễn Thị Kim L trình bày:

Bà Liên có nói với bà Thị Sà O biết về việc cần vay tiền thì bà O cho số điện thoại của bị cáo Hà Văn Kh và nói là bị cáo Kh đang làm việc tại Ngân hàng FE-CREDIT nên có thể giúp bà L vay tiền. Sau đó bà L gọi điện thoại nhờ vay giúp số tiền 20.000.000 đồng thì bị cáo Kh hướng dẫn mang giấy chứng minh nhân dân và sổ hộ khẩu đến cửa hàng xe máy Hoàng Thịnh Phát thuộc phường Hội Nghĩa, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương mua xe trả góp rồi giao xe cho bị cáo Kh thế chấp để vay tiền đưa lại. Ngày 16/01/2020, bà L đến cửa hàng xe máy Hoàng Thịnh Phát mua chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Anpha, màu đỏ, số khung: RLHJA3915KY238302, số máy: JA39E1098642 với giá 19.500.000 đồng. Sau đó bà L giao xe và giấy tờ mua bán xe cho bị cáo Kh. Tuy nhiên, bị cáo Kh không giao tiền, cũng không trả xe, bà L gọi nhiều lần nhưng không liên lạc được cho nên ngày 17/02/2020 đến Công an phường Hội Nghĩa trình báo vụ việc. Đề nghị Toà án xét xử đúng quy định của pháp luật và buộc bị cáo Kh phải bồi thường trị giá chiếc xe là 19.500.000 đồng và thiệt hại do mua phụ tùng lắp thêm vào chiếc xe là 3000.000 đồng, tổng cộng là 22.500.000 đồng.

Quá trình điều tra, người làm chứng bà Thị Sà O trình bày: Bà O thấy bị cáo Hà Văn Kh khoe mình là nhân viên của Ngân hàng FE CREDIT. Khi ông Danh Đ và bà Nguyễn Thị Kim L nói về việc cần vay tiền thì bà O cho số điện thoại của bị cáo Kh để họ tự liên hệ. Bà O không biết về việc bị cáo Kh lừa đảo chiếm đoạt tài sản và cũng không nhận được số tiền nào từ bị cáo Kh.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người làm chứng ông Trịnh Văn Th, bà Trịnh Thị H và ông Trần Văn L thống nhất trình bày: Các ông bà làm thủ tục cho ông Danh Đ và bà Nguyễn Thị Kim L vay tiền và mua xe trả góp đúng quy định. Các ông bà không quen bị cáo Kh và các bị hại, không biết về hành vi phạm tội của bị cáo Kh.

Trong phần trình bày lời nói sau cùng, bị cáo Hà Văn Kh đã nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trên địa bàn thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với bị cáo là đúng thẩm quyền.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và

người tiến hành tố tụng. Do đó, Hội đồng xét xử xác định hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là đúng thẩm quyền và đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về tình tiết định tội và định khung hình phạt:

Tại phiên tòa, bị cáo Hà Văn Kh khai nhận về việc thực hiện hành vi gian dối chiếm đoạt tài sản như nội dung cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ căn cứ kết luận:

Vào ngày 15/01/2020 và ngày 16/01/2020, bị cáo Hà Văn Kh đã thực hiện hành vi gian dối chiếm đoạt tài sản của ông Danh Đ 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Anpha màu đỏ, không biển số trị giá 20.000.000 đồng của ông Danh Đ và của bà Nguyễn Thị Kim L 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Hoan da Wave Anpha màu đỏ, biển số 66B1-629.95 trị giá 19.500.000 đồng; tổng cộng trị giá 39.500.000đ (*Ba mươi chín triệu năm trăm nghìn đồng*).

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi gian dối chiếm đoạt tài sản là phạm tội. Tuy nhiên, vì mục đích tư lợi và thái độ coi thường pháp luật nên vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự.

Như vậy, Cáo trạng số 159/CT-VKSTU ngày 09/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên truy tố bị cáo Hà Văn Kh về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội từ 02 lần trở lên và đã bị kết án về tội “Cưỡng đoạt tài sản” chưa được xóa án tích nay lại phạm tội mới. Do đó, bị cáo phải chịu các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm g và h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[5] Về căn cứ quyết định hình phạt: Xét thấy hành vi của bị cáo không những xâm phạm quyền về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương; bản thân bị cáo có nhiều tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Do đó, cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Ông Danh Đ yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 20.000.000 đồng và bà Nguyễn Thị Kim L yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 22.500.000 đồng, bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại. Căn cứ vào Điều 48 của Bộ luật Hình sự và các điều 584, 585, và 589 của Bộ luật dân sự, Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải bồi thường cho ông Danh Đ số tiền 20.000.000 đồng và bà Nguyễn Thị Kim L số tiền 22.500.000 đồng.

[7] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ vào các điều 46 và 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử thấy:

Đối với số tiền 800.000 đồng bị cáo nhận từ đối tượng tên Phụng là thu lợi bất chính nên buộc bị cáo phải nộp lại.

Đối với 01 CMND mang tên Hà Văn Kh không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 biển số xe mô tô 66B1-629.95 thuộc quyền sở hữu của bà Nguyễn Thị Kim L. Do đó, trả lại cho bà Nguyễn Thị Kim L 01 biển số xe mô tô 66B1-629.95.

[8] Về kiến nghị: Hành vi của đối tượng tên Ph và 02 đối tượng được Ph nhờ sử dụng xe ô tô tải chở chiếc xe mô tô biển số 66B1-629.95 của bà Nguyễn Thị Kim L vào ngày 14/01/2020 có hành vi giúp sức cho bị cáo Kh. Do đó, kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên tiếp tục điều tra xử lý theo quy định của pháp luật.

[9] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo bị kết án và phải bồi thường nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Các điều 106, 135, 136, 260, 268, 269, 298, 331 và 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Khoản 1 Điều 174; các điều 46, 47 và 48; điểm s khoản 1 Điều 51 và các điểm g và h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự;

- Các điều 584, 585 và 589; Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự;

- Các điều 23, 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hà Văn Kh phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hà Văn Kh 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/3/2020.

3. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Hà Văn Kh phải bồi thường cho ông Danh Đ số tiền 20.000.000đ (*Hai mươi triệu đồng*) và bà Nguyễn Thị Kim L số tiền 22.500.000đ (*Hai mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng*).

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án nộp đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thanh toán xong thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất do Ngân hàng nhà nước Việt Nam công bố tại thời điểm thanh toán, tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 cho đến khi thi hành án xong.

4. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

4.1 Buộc bị cáo Hà Văn Kh phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 800.000đ (*Tám trăm nghìn đồng*).

4.2 Trả lại cho bị cáo Hà Văn Kh 01 (Một) giấy chứng minh nhân dân mang tên Hà Văn Kh.

4.3 Trả lại cho bà Nguyễn Thị Kim L 01 (Một) biển số xe mô tô 66B1-629.95.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 03/8/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương).

5. Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Hà Văn Kh phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 2.125.000 đồng (*Hai triệu một trăm hai mươi lăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo:

6.1 Bị cáo và bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

6.2 Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND tỉnh Bình Dương (01);
- PV06, Công an tỉnh Bình Dương (01);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND thị xã Tân Uyên (01);
- Công an thị xã Tân Uyên (04);
- Chi cục THADS thị xã Tân Uyên (01)
(để thi hành);
- Người tham gia tố tụng (04);
- Lưu: VT, HS (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Văn Hưng